

Số: 03/2021/QĐST-DS

Q, ngày 18 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11/6/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: **Chị Hà Thị N**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn : **Anh Lô Văn T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Bản M, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Lô Văn T có nghĩa vụ trả 26.600.000 đồng (Hai mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) cho chị Hà Thị N, theo giấy khất nợ ngày 07/6/2020 giữa anh Lô Văn T và chị Hà Thị N.

Thời hạn trả: Đến hết ngày 31/12/2021.

- Về án phí : Anh Lô Văn T được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Chị Hà Thị N phải chịu 332.500 đồng (Ba trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại 457.500 đồng (Bốn trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí cho chị Hà Thị N, do Chi cục thi hành án dân sự huyện Q chi trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Khi hết thời hạn trả, tính từ ngày 01/01/2022 và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Q.
- Chi cục THADS huyện Q.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Phong